

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 11- 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

2. Bà Vũ Thị Thu Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín- Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, đối với:

* Bị cáo: Không Văn C, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1994; trú tại: Thôn T, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Không Văn H và bà Nguyễn Thị H vợ: Phùng Thị M, con: 03 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Tường, có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo C:

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1985- Luật sư Công ty Luật TNHH G, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1986- Luật sư Công ty Luật TNHH G, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

* Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951; Địa chỉ: TDP B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của người bị hại:

- Anh Vũ Văn H, sinh năm 1981, vắng mặt.

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1978, vắng mặt.

Đều trú tại: TDP B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1972, vắng mặt.

- Anh Vũ Văn H, sinh năm 1975, vắng mặt.

Đều trú tại: Thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H, chị H và anh H: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1981; trú tại: TDP B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1980;

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27/6/2022, Không Văn Ch- sinh năm 1994, trú tại thôn T- xã L- huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc là người có giấy phép lái xe hạng A1 số 260134002488 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 12/4/2013 có giá trị không thời hạn, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1-236.63 chở Lê Văn Đ- sinh năm 1980, trú tại thôn T- xã L- huyện Vĩnh Tường đi từ công trường xây dựng ở khu công nghiệp Đ thuộc thị trấn T- huyện Vĩnh Tường về xã L- huyện Vĩnh Tường. Đi cùng Ch từ công trường về xã L còn có Phan Đăng H- sinh năm 1992 trú tại thôn T- xã L- huyện Vĩnh Tường điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 075.72 chở Chu Quang T- sinh năm 1975 là người cùng thôn với H. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, C điều khiển xe đi đến đoạn đường liên xã, thị trấn T đi xã L thuộc địa phận TDP B- thị trấn T- huyện Vĩnh Tường, lúc này C điều khiển xe đi ở bên phải đường theo hướng từ thị trấn T đi xã L và quan sát thấy phía trước cùng chiều có một chiếc xe đạp do ông Nguyễn Văn A- sinh năm 1977 trú tại TDP B- thị trấn T- huyện Vĩnh Tường điều khiển. Thấy vậy, C bóp còi xe, đồng thời đánh lái đi sang phần đường bên trái để vượt xe đạp do ông A điều khiển. Tuy nhiên, do khi điều khiển xe mô tô vượt xe đạp nêu trên, C không quan sát các xe đi ngược chiều nên khi xe mô tô do C điều khiển vừa đi hết sang phần đường bên trái theo hướng đang đi thì phần đầu xe mô tô do C điều khiển đã đâm

va vào phần đầu xe đạp do bà Nguyễn Thị Đ- sinh năm 1951, trú tại TDP B- thị trấn T- huyện Vĩnh Tường điều khiển đang đi đúng phần đường, làn đường quy định theo hướng ngược chiều đến. Sau khi đâm va, bà Đ và xe đạp do bà Đ điều khiển bị đổ, ngã xuống đường, còn xe mô tô do C điều khiển tiếp tục di chuyển tiến về phía trước khoảng 15m thì dừng lại. Sau khi dừng xe, C đi đến vị trí bà Đ đang nằm thì thấy bà Đ bị thương chảy máu ở vùng đầu, bất tỉnh. Lúc này, do sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nên C đã không đưa bà Đ đi cấp cứu mà tự ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63 tiếp tục chở Lê Văn Đ đi về nhà và không đến trình báo sự việc với Cơ quan chức năng để trốn tránh trách nhiệm. Đến chiều ngày 28/6/2022, qua công tác kiểm tra xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã phát hiện triệu tập được C khi C đang làm việc ở công trường xây dựng thuộc khu công nghiệp Đ, thị trấn T - huyện Vĩnh Tường.

Hậu quả, bà Đ bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường, sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 15/7/2022 thì ra viện, về điều trị tại nhà, trong tình trạng không có khả năng nhận thức, gọi hỏi không thưa. Ngày 03/10/2022 bà Đ đã tử vong.

Sau khi nhận được tin báo nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật. Quá trình điều tra xác minh đã tạm giữ của Khổng Văn C 01 xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63. Tạm giữ của Lê Văn Đ 01 chiếc quần thô dài màu ghi và 01 chiếc áo vải kaki dài tay màu xanh; tạm giữ của anh Phan Đăng H 01 xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 075.72. Ngày 28/6/2022, chị Phùng Thị M (vợ của Khổng Văn C) tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc áo phông cộc tay màu da cam, 01 chiếc áo dài tay màu da cam và 01 chiếc quần dài màu da cam; chị Nguyễn Thị M (con dâu bà Đ) tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc áo vải dài tay màu hồng, 01 chiếc áo ba lỗ màu tím, 01 thùng nhựa màu trắng, 01 chiếc nón lá màu vàng, 01 chiếc quần vải màu đen, 01 túi nilon màu tím, 01 chai nước nhựa nhãn hiệu ICE màu hồng, 01 chiếc kính có gọng bằng kim loại, 02 chiếc liềm, 01 khóa xe dạng dây và 01 con dao.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông thuộc đường liên xã thị trấn T- L, địa phận tổ dân phố B- thị trấn T- huyện Vĩnh Tường, đoạn đường này thẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị hạn chế, đường có một hướng đi xã L, một

hướng đi đường tỉnh lộ 304 thị trấn T, mặt đường được dải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng rộng 7m, ở giữa tim đường là hệ thống vạch sơn nét đứt màu vàng chạy dọc theo tuyến đường chia đường làm hai chiều xe chạy. Tiếp giáp với mép đường bên phải theo chiều từ xã L đi tỉnh lộ 304 thị trấn T là lề đường đất rộng 1,70m, tiếp đến là cánh đồng. Tại khu vực hiện trường nơi xảy ra tai nạn phát hiện thấy có biển báo hiệu 203a “Đường bị hẹp cả hai bên” nằm tại mép đường bên phải theo chiều từ xã L đi tỉnh lộ 304 thị trấn T và cách đầu (1) là 19,15m về hướng tỉnh lộ 304 thị trấn T kết hợp biển báo “Đi chậm”, đồng thời phát hiện có hệ thống đèn điện chiếu sáng ban đêm. Ngoài ra tại lề đường bên phải theo hướng từ L đi T phát hiện một đồng cát kích thước 3,20m x 2,80m x 0,90m (dài x rộng x cao). Chiều khám nghiệm theo chiều từ xã L đi đường tỉnh lộ 304 thị trấn T, chọn mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm chuẩn, chọn cột điện số 5 nằm tại lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm và cách mép đường 1m làm điểm mốc. Các dấu vết, phương tiện tại hiện trường: Vết cày kích thước 0,15m x 0,20m có chiều hướng từ xã L đi thị trấn T, kí hiệu là (1), đo đầu (1) cách điểm mốc là 9,75m và cách mép đường chuẩn là 1,1m. Xe đạp được dựng đứng bằng chân chống tại mặt đường kí hiệu là (2), đầu xe hướng đi thị trấn T, phần sau xe hướng đi xã L, đo trực trước của (2) cách mép đường chuẩn là 0,76m, đo trực sau của (2) cách mép đường chuẩn là 1,03m và cách đầu (1) là 0,14m. Vết máu kích thước 0,25m x 0,20m, kí hiệu là (3), đo tâm (3) cách mép đường chuẩn 2,24m, đo tâm của (3) cách đầu (1) là 1,33m, tâm (3) cách trực sau (2) là 1,36m. Quá trình khám nghiệm đã tạm giữ tại hiện trường 01 xe đạp nhãn hiệu Asanta và mẫu máu thu tại vị trí số (3).

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc, số khung: 1219PY238054, số máy: HC12E5238132, đã qua sử dụng, sau khi va chạm để lại các dấu vết cụ thể như sau: Mặt ngoài ốc trục bánh xe bên trái có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng, đo trên diện 1cm x 1,3cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt nền 28,5cm, điểm cao nhất cách mặt nền 29,7cm. Mặt trước, mặt ngoài ống giảm xóc phía trước bên trái có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu đen, đo trên diện 18,5cm x 4cm, chiều từ trước về sau, vị trí thấp nhất cách mặt nền 29cm, vị trí cao nhất cách mặt nền 44cm.

- 01 xe đạp nhãn hiệu Asanta, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng, sau khi va chạm để lại các dấu vết cụ thể như sau: Tại mặt ngoài cuối nan hoa số 12, 18, 20 cách chân van ngược chiều chuyển động của bánh có các vết trượt xước kim loại chiều hướng từ ngoài vào tâm trục. Tại vị trí mặt trước càng xe bánh trước bên trái cách

đầu cang 1cm có vết trượt sạch bụi bong tróc sơn kích thước 0,4cm x 0,1cm. Tại mặt ngoài thanh kim loại bắt giá giỏ xe chở đồ phía trước bên trái bị cong vênh biến dạng bong chóc sơn nằm trên diện 14cm x 0,5cm. Điểm biến dạng cách đầu giá dưới thành kim loại 8,8cm và cao cách mặt đất 38cm, tương ứng với vị trí này trên cang xe bánh trước bên trái bị cong vênh biến dạng trượt xước bong chóc sơn nằm trên diện 3,5cm x 1cm, cách vết này về phía trên 21cm phần cang xe bị cong vênh biến dạng bong chóc sơn có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm cong vênh biến dạng này nằm tương ứng với cang bánh trước bên phải làm xô lệch trục xe có chiều hướng từ trái sang phải. Tại mặt ngoài thanh kim loại bắt chấn bunn bánh trước bên trái có vết trượt xước bong chóc sơn trên diện 6cm x 0,2cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm. Giỏ xe chở hàng bánh trước phía trước bị móp méo cong vênh biến dạng. Tại mặt ngoài giá người ngồi phía sau tại góc phía sau bên phải có vết trượt xước kim loại trên diện 2cm x 0,5cm không rõ chiều hướng, điểm thấp nhất cách mặt đất 63cm.

Ngày 29/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 322 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về thương tích cho bà Nguyễn Thị Đ.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 257/TgT ngày 04/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Liệt tứ chi mức độ nặng (Hôn mê, Glasgow 5 điểm, lỗ khuyết xương sọ đáy phập phồng, nhiều ổ dập não tụ máu vùng thùy trán và thái dương bên trái, máu tụ dưới màng cứng dọc liềm đại não, vỡ xương chẩm phải, đại tiểu tiện không tự chủ và tụ máu trong nhu mô thân não và máu tụ trong sừng chẩm não thất bên phải) xếp: 95%.*

- *Tổn thương nhu mô phổi xếp: 06%.*

- *Sẹo mổ vùng trán đỉnh kích thước trung bình xếp: 02%.*

- *Sẹo mổ chính giữa mặt trước cổ kích thước nhỏ xếp: 02%.*

- *Đám lở loét vùng lưng kích thước lớn xếp: 03%.*

- *Hiện tại: Nạn nhân đang trong tình trạng nặng nề, khi nào điều trị ổn định giám định bổ sung.*

- *Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.*

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:
Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ

phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 96% (Chín mươi sáu phần trăm). Theo phương pháp cộng tại thông tư.

Ngày 08/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trung cầu giám định bổ sung pháp y về thương tích số 29 trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung thương tích cho bà Nguyễn Thị Đ nhưng đại diện gia đình bà Đ đã có đơn xin từ chối giám định bổ sung thương tích nên không giám định bổ sung thương tích cho bà Đ được.

Ngày 03/10/2022, bà Đ chết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trung cầu giám định số 527 trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về tử thi đối với Nguyễn Thị Đ. Tuy nhiên, gia đình bà Đ đã kiên quyết từ chối giám định, không đồng ý để Giám định viên thuộc Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc tiếp cận và tiến hành khám nghiệm tử thi theo quy định pháp luật. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường cùng các Cơ quan chức năng đã nhiều lần giải thích các quy định của pháp luật về việc giải phẫu tử thi là cơ sở để xác định nguyên nhân tử vong, làm căn cứ giải quyết vụ việc, đảm bảo quyền lợi cho các bên liên quan nhưng gia đình bà Đ vẫn kiên quyết từ chối giải phẫu tử thi và cam kết không khiếu nại thắc mắc gì về nguyên nhân tử vong cũng như kết quả giải quyết sự việc.

Ngày 04/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 13/PY-GĐTT về việc từ chối giám định theo quyết định trung cầu số 527 ngày 03/10/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định nguyên nhân tử vong của bà Đ. Vì vậy, Cơ quan điều tra chỉ đủ căn cứ kết luận hậu quả của vụ tai nạn giao thông nêu trên là làm bà Đ bị tổn thương cơ thể là 96%.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan điều tra phối hợp cùng Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường tiến hành thu mẫu máu và mẫu nước tiểu trong cơ thể của Không Văn C để phục vụ công tác điều tra theo quy định.

Ngày 29/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trung cầu giám định số 320, 321 trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định cồn và chất ma túy trong mẫu máu và mẫu nước tiểu thu của Không Văn C.

Tại Bản kết luận giám định 2005/KL-KTHS ngày 03/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Không phát hiện cồn (Ethanol)*

trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu trong cơ thể của Khổng Văn C- SN: 1994 trú tại xã L- huyện Vĩnh Tường được niêm phong trong phong bì giấy gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định 2043/KL-KTHS ngày 07/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *Không phát hiện thành phần chất ma túy (Morphine, MDMA, Methamphetamine, Delta-9-tetrahydrocannabinol và Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Khổng Văn C- SN: 1994 trú tại xã L- huyện Vĩnh Tường được niêm phong trong lọ nhựa gửi giám định.*

Ngày 29/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 319 trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định hóa pháp lý đối với dấu vết trên phương tiện xe đạp và xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63.

Tại Bản kết luận giám định 2102/KL-KTHS ngày 13/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

- *Mẫu chất màu đỏ bám dính tại mặt ngoài ống giảm xóc phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63 gửi giám định cùng loại chất liệu với mẫu sơn màu đỏ tại cang xe bánh trước bên trái xe đạp gửi làm mẫu so sánh*

- *Không xác định được chất màu trắng bám dính tại mặt ngoài ốc trục bánh trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63 gửi giám định có cùng loại hay không cùng loại chất liệu với mẫu sơn màu trắng của thanh kim loại bắt giá để giỏ hàng của xe đạp gửi giám định làm mẫu so sánh do dung lượng dấu vết ít (tồn tại ở dạng dấu vết).*

Ngày 27/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành thu giữ 02 đoạn video trích xuất từ hệ thống camera an ninh của gia đình ông Vũ Văn Mai- SN: 1971 trú tại TDP B- thị trấn T và gia đình anh Thân Văn B- SN: 1986 trú tại TDP T- thị trấn T ở gần vị trí nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Ngày 30/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 323, 324 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 02 đoạn video nêu trên yêu cầu chụp ảnh, thuyết minh diễn biến của người và phương tiện xuất hiện trong đoạn video gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 2154/KLGD ngày 18/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Trích xuất được 01 tệp video thời gian từ 18 giờ 20 phút đến 18 giờ 21 phút ngày 27/6/2022 (thời gian hiển thị trên video) từ chiếc thẻ nhớ gửi giám định và sao lưu vào đĩa DVD. Chụp được 06 ảnh mô tả đặc điểm người và phương tiện xuất hiện trong tệp video trên. Toàn bộ ảnh chụp được tin trong Bản ảnh giám định kèm theo Kết luận giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 2226/KLGD ngày 25/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

- Chụp được 06 ảnh mô tả đặc điểm, diễn biến của người và phương tiện xuất hiện trong đoạn video giám định, trong thời gian từ 18:11:00 đến 18:11:11 (Theo thời gian hiển thị trên video). Toàn bộ ảnh chụp được in và thuyết minh và Bản ảnh giám định. Sao lưu tệp video nêu trên vào 01 đĩa DVD.

Ngày 11/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra các yêu cầu định giá tài sản số 373, 374 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường định giá xác định thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63 và xe đạp nhãn hiệu Asanta bị hư hỏng sau khi tai nạn xảy ra. Ngày 25/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường có các bản kết luận định giá tài sản số 52, 53/KL-HĐĐGTTTHS, kết luận:

- Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63 là 10.000đ (Mười nghìn đồng).

- Tổng giá trị thiệt hại của xe đạp là 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo nội dung các bản kết luận giám định, định giá tài sản nêu trên thì Khổng Văn C và đại diện gia đình bà Nguyễn Thị Đ là anh Vũ Văn H (con trai bà Đ) đều đồng ý, không ai có ý kiến, thắc mắc gì.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKSVT ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Khổng Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo C; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khổng Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khổng Văn C 03 năm tù

nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 05. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 27/6/2022, C là người có giấy phép lái xe hạng A1 số 260134002488 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 12/4/2013 có giá trị không thời hạn, không sử dụng rượu, bia và chất kích thích, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63 chở Lê Văn Đ- sinh năm 1980 trú tại thôn T- xã L- huyện Vĩnh Tường tham gia giao thông trên đoạn đường liên xã thuộc tổ dân phố B- thị trấn T theo hướng từ thị trấn T đi xã L và quan sát thấy xe đạp do ông Nguyễn Văn A- sinh năm 1977 trú tại TDP B- thị trấn T- huyện Vĩnh Tường điều khiển đang đi ở phía trước cùng chiều với chiều đi của C. Thấy vậy, C bóp còi xe, đồng thời đánh lái đi sang phần đường bên trái để vượt xe đạp do ông A điều khiển. Tuy nhiên, do khi điều khiển xe mô tô vượt xe đi cùng chiều, C không chú ý quan sát, đi không đúng làn đường quy định, vượt xe trong khi phía trước có xe đi ngược chiều trong đoạn đường định vượt không đảm bảo an toàn nên xe mô tô do C điều khiển đã đâm va vào xe đạp do bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1951, trú tại TDP B – thị trấn T – huyện Vĩnh Tường điều khiển đang đi đúng phần đường, làn đường quy định, theo hướng ngược

chiều đến gây tai nạn giao thông làm bà Đ bị thương dẫn đến bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 96%, xe đạp của bà Đ bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 70.000đ. Sau khi gây tai nạn, do sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, C đã không đưa bà Đ đi cấp cứu mà tự ý điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường và không đến trình báo sự việc với Cơ quan chức năng.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi của C khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng làn đường, phần đường quy định; vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008 gây tai nạn giao thông làm 01 người bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 96% nhưng không cứu giúp người bị nạn mà bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người đại diện theo pháp luật của người bị hại; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Không Văn C đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn”.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thương tích cho người bị hại đến 96%, gây bất bình trong quần chúng nhân dân

khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại địa phương bị cáo có những đóng góp tích cực được người dân và chính quyền địa phương ghi nhận thông qua việc cứu người bị đuối nước ngày 18/4/2021 và có thành tích trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19; gia đình bị cáo có ông bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì vậy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và các vấn đề khác:

- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại là anh Vũ Văn H nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, xin tự khắc phục hậu quả đối với hư hỏng tài sản của bà Đ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Lê Văn Đ, Phan Đăng H và Chu Quang T là những người đi cùng C và chứng kiến việc C điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông làm bà Đ bị thương nhưng Đ, H và T cũng không ở lại đưa bà Đ đi cấp cứu, không đến trình báo với Cơ quan có thẩm quyền về vụ việc trên. Quá trình điều tra xác định lý do Đ, H và T không ở lại đưa bà Đ đi cấp cứu và không đến Cơ quan có thẩm quyền trình báo là vì thấy đã có người đến đỡ bà Đ và nghĩ bà Đ chỉ bị thương tích nhẹ, mặt khác do hành vi phạm tội của C không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 389 BLHS nên hành vi của Đ, H và T không cấu thành tội “Không

tố giác tội phạm” quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đ, H, T là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63 tạm giữ của Khổng Văn C và 01 chiếc áo phong cộc tay màu da cam, 01 chiếc áo dài tay màu da cam, 01 chiếc quần dài màu da cam do chị Phùng Thị M (vợ của Khổng Văn C) giao nộp cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định đây đều là tài sản hợp pháp của Khổng Văn C nên cần trả lại cho C theo quy định, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với xe đạp màu đỏ thu giữ tại hiện trường và 01 chiếc áo vải dài tay màu hồng, 01 chiếc áo ba lỗ màu tím, 01 thùng nhựa màu trắng, 01 chiếc nón lá màu vàng, 01 chiếc quần vải màu đen, 01 túi nilon màu tím, 01 chai nước nhựa nhãn hiệu ICE màu hồng, 01 chiếc kính có gọng bằng kim loại, 02 chiếc liềm, 01 khóa xe dạng dây, 01 con dao do chị Nguyễn Thị M (con dâu bà Đ) tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định đây đều là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ nên cần trả lại cho gia đình bà Đ theo quy định.

- Đối với 01 chiếc quần thô dài màu ghi và 01 chiếc áo vải kaki dài tay màu xanh tạm giữ của Lê Văn Đ. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đông nên cần trả lại cho Đ theo quy định.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 075.72 tạm giữ của Phan Đăng H. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của H, không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật, không liên quan đến vụ tai nạn giao thông nêu trên nên ngày 25/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho H theo quy định của pháp luật. Nhận lại tài sản, H không có ý kiến, thắc mắc gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với mẫu máu thu tại vị trí số (3) trên hiện trường và các mẫu trả sau giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Khổng Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Khổng Văn C 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Khổng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo C.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu máu thu tại vị trí số (3) trên hiện trường và các mẫu trả sau giám định.

- Trả lại cho Khổng Văn C 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 236.63; 01 chiếc áo phong cộc tay màu da cam, 01 chiếc áo dài tay màu da cam, 01 chiếc quần dài màu da cam, nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Trả lại 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Asanta màu đỏ; 01 chiếc áo vải dài tay màu hồng, 01 chiếc áo ba lỗ màu tím, 01 thùng nhựa màu trắng, 01 chiếc nón lá màu vàng, 01 chiếc quần vải màu đen, 01 túi nilon màu tím, 01 chai nước nhựa nhãn hiệu ICE màu hồng, 01 chiếc kính có gọng bằng kim loại, 02 chiếc liềm, 01 khóa xe dạng dây, 01 con dao cho gia đình bà Đ.

- Trả lại cho Lê Văn Đ 01 chiếc quần thô dài màu ghi và 01 chiếc áo vải kaki dài tay màu xanh.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Khổng Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người bị hại, người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Nhà tạm giữ CA huyện Vĩnh Tường;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh